

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ- CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ vào Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số: 18 /NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Phúc Thuận về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã Phúc Thuận năm 2023;*

Xét đề nghị của cán bộ công chức Tài chính - Kế toán xã Phúc Thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu ngân sách xã Phúc Thuận năm 2023;  
(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND -UBND, Bộ phận công chức Tài chính - Kế toán xã tổ chức thực hiện quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch TP;
- TT Đảng uỷ - HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các trường xóm trong xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
  
**Đỗ Công Hanh**

**BIÊN BẢN**

**“V/v Niêm yết công khai ngân sách năm 2023”**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 5/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015;

Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-UBND ngày 02/01/2024 về việc niêm yết công khai ngân sách năm 2023;

Hôm nay, vào hồi 7h30' ngày 02/01/2024 tại UBND xã Phúc Thuận.

Thành phần gồm:

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Ông: Đỗ Công Hanh    | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã              |
| 2. Ông: Nguyễn Anh Khôi | Chức vụ: PCT HĐND xã                   |
| 3. Ông: Trần Quý Đạt    | Chức vụ: PCT HĐND xã                   |
| 4. Bà: Trần Thị Hiền    | Chức vụ: Công chức Tài chính – Kế toán |
| 5. Ông: Nguyễn Đức Hân  | Chức vụ: VP-UBND xã                    |

Nội dung: Niêm yết công khai ngân sách năm 2023.

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phúc Thuận.

- Thời gian công khai: Từ ngày 02/01/2024 – 02/02/2024

Biên bản lập xong hồi 8h00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người lập

Trần Thị Hiền

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Công Hanh



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện năm 2023	Số sánh
A	B	I	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>Tổng số thu</b>	<b>7 644 558 000</b>	<b>35 534 380 994</b>	<b>465</b>
1	Các khoản thu thường hưởng 100%	85 000 000	1 324 326 934	1558
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	308 000 000	927 330 589	301
3	Thu bổ sung	7 251 558 000	32 698 174 513	451
	Thu bổ sung cân đối	7 251 558 000	7 251 558 000	100
	Thu bổ sung có mục tiêu		25 446 616 513	
4	Thu chuyển nguồn		578 778 869	
5	Thu kết dư NS năm trước		5 770 089	
<b>II</b>	<b>Tổng số chi</b>	<b>33 455 605 377</b>	<b>33 385 325 377</b>	<b>100</b>
1	Chi đầu tư phát triển	23 914 950 666	23 914 950 666	100
2	Chi thường xuyên	9 540 654 711	9 470 374 711	99
3	Tiết kiệm chi 10%			
4	Dự phòng			

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023			Thực hiện năm 2023			So sánh %	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2		
	<b>Tổng thu</b>	600 000 000	7 644 558 000	3 902 525 781	35 534 380 994	650	465		
I	<b>Các khoản thu 100%</b>	85 000 000	85 000 000	1 326 874 218	1 324 326 934	1 561	1 558		
1	Phí, lệ phí	50 000 000	50 000 000	65 885 000	65 885 000	132	132		
2	Thu từ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			1 173 429 934	1 173 429 934				
3	Thu từ hoạt động kinh tế sự nghiệp								
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định								
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sử hữu của NN theo quy định								
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định								
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
8	Thu khác	35 000 000	35 000 000	87 559 284	85 012 000	250	243		
9	Thu khác từ bồi thường tài sản tập thể								
II	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	515 000 000	308 000 000	2 575 651 563	927 330 589	500	301		
1	Các khoản thu phân chia	175 000 000	175 000 000	456 321 060	251 207 688	261	144		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	150 000 000	150 000 000	134 801 957	134 801 957	90	90		
	- Thu từ đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp								
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình								
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	25 000 000	25 000 000	28 500 000	28 500 000	114	114		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất			293 019 103	87 905 731				
	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	340 000 000	133 000 000	2 119 330 503	676 122 901	623	508		



	Thuế GTGT		190 000 000	133 000 000	1 006 135 255	676 122 901	530	508
	Thuế thu nhập cá nhân		150 000 000		1 113 195 248		742	
	Thuế thu phạt nộp chậm thuế GTGT							
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)							
IV	Thu chuyển nguồn					578 778 869		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước					5 770 089		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên			7 251 558 000		32 698 174 513		451
	- Thu bổ sung cân đối			7 251 558 000		7 251 558 000		100
	- Thu bổ sung có mục tiêu					25 446 616 513		

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị tính: Đồng

S T T	Nội dung	Dự toán năm 2023			Thực hiện năm 2023			So sánh %		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	33 455 605 377	23 914 950 666	9 540 654 711	33 455 325 377	23 914 950 666	9 470 374 711	100	100	99
	Trong đó									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin									
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	6 902 000		6 902 000	6 902 000		6 902 000	100		100
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	70 000 000		70 000 000	70 000 000		70 000 000			
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	33 326 969 377	23 914 950 666	9 412 018 711	33 326 969 377	23 914 950 666	9 412 018 711	100		100
10	Chi cho công tác xã hội	51 734 000		51 734 000	51 454 000		51 454 000	99		99
11	Chi khác									
12	Triết kiệm chi 10%									
13	Dự phòng ngân sách									



**BÁO CÁO**  
**THUYẾT MINH CÔNG KHAI THỰC HIỆN NGÂN SÁCH**  
**NĂM 2023 XÃ PHÚC THUẬN**

Căn cứ vào Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Phúc Thuận báo cáo công khai thuyết minh thực hiện ngân sách 9 tháng xã Phúc Thuận năm 2023, cụ thể như sau:

**I. Thu ngân sách**

**3. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.902.525.781đ = 650% so với KH**

- Trong đó:
- Phí, lệ phí 65.885.000đ
- Thu tiền bồi thường đất công: 1.173.429.934đ
- Thu khác (Thu phạt): 87.559.284đ
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 134.801.957đ
- Phí môn bài: 28.500.000đ
- Lệ phí trước bạ: 293.019.103đ
- Thu thuế GTGT: 1.006.135.255đ
- Thuế thu nhập cá nhân: 1.113.195.248đ

**2. Thu ngân sách xã: 35.534.380.994đ**

- Trong đó: - Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 32.698.174.513đ
- Thu điều tiết ngân sách từ nguồn thu trên địa bàn: 2.251.657.523đ
  - Thu chuyển nguồn năm 2022 để thực hiện CCTL: 578.778.869đ
  - Thu kết dư NS năm trước: 5.770.089đ

**II. Chi ngân sách nhà nước.**

**2. Tổng chi ngân sách: 33.455.325.377đ = 100% so với KH và KH bổ sung**

- Trong đó: - Chi thường xuyên: 9.540.374.711đ
- Chi đầu tư XD CB: 23.914.950.666đ

**2. Các khoản chi thường xuyên thực hiện như sau:**



- Chi dân quân tự vệ: 736.679.700đ
- Chi trật tự an toàn XH: 971.455.122đ
- Chi thẻ dực thể thao: 6.902.000đ
- Chi các hoạt động kinh tế: 70.000.000đ
- Chi hoạt của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 7.704.163.889đ
- Chi cho công tác XH: 51.174.000đ

(Chi tiết các biểu 113,114,115/CKTC-NSNN đính kèm)

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch;
- TT Đảng uỷ, HĐND xã;
- Các phó Chủ tịch UBND xã
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Các đ/c Trưởng xóm;
- Lưu: VP, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Công Hanh**

